TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 391/2018/HS-PT
Ngày: 13/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm.

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Lệ.

2. Ông Đặng Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/9/2018 tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 379/2018/TLPT-HS ngày 17/8/2018 đối với các bị cáo: Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Lâm Hoàng P, Nguyễn Thị T, do có kháng cáo của các bị cáo trên đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Thị Thu N** (tên gọi khác: H); sinh ngày: 21/3/1966, tại TP.Hồ Chí Minh; nơi ĐKTT: đường Đ, phường M, quận B, TP.Hồ Chí Minh; chỗ ở: Nhà không số, tổ A, khu phố B, thị trấn NB, huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (chết) và bà Đỗ Thị T (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Lâm Thị Thanh T**; sinh năm: 01/10/1975 tại TP.Hồ Chí Minh; nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ H, khu phố B, thị trấn NB, huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L và bà Đặng Thị S; hoàn cảnh gia đình: có chồng và 03 con (lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Họ và tên: **Lâm Hoàng P**; sinh ngày: 11/8/1990, tại TP.Hồ Chí Minh; nơi ĐKTT: đường B, phường N, quận T, TP.Hồ Chí Minh; chỗ ở: Tổ H, khu phố B, thị trấn NB, huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Làm bánh mì; trình độ

văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn Đ (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc N; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn Thị T** (tên gọi khác: MH), sinh ngày: 20/02/1958, tại Bến Tre; nơi ĐKTT và chỗ ở: Tổ H, ấp PL, xã TH, huyện TT, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị L (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 05 con (lớn sinh năm 1975, nhỏ sinh năm 1989); tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 18/3/2017, Đỗ Thị Thu N cung cấp bài tây, chiếu và sử dụng hẻm M, khu phố B, thị trấn NB, huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh làm nơi tổ chức cho những người khác đánh bạc dưới hình thức đánh bài bửu thắng thua bằng tiền để lấy tiền xâu. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, có Lâm Thị Thanh T, Lâm Hoàng P và Nguyễn Thị T đến ngồi tụ chơi bài và tham gia làm nhà cái thắng thua bằng tiền với Đỗ Thị Thu N, Đỗ Thị Thu T, Trần Thị Đ, Phùng Thị Thu T, Đặng Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Văn T, Ngô Văn T, Tạ Minh T, Nguyễn Đặng Tuyết L, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Thị D. Lúc này, Lâm Thị Thanh T và Nguyễn Thị T thay nhau làm nhà cái ăn thắng thua trực tiếp bằng tiền với 07 tụ bài do Đỗ Thị Thu N, Đỗ Thị Thu T, Trần Thị Đ, Phùng Thị Thu T, Đặng Thị Ngọc H, Nguyễn Văn T và Tạ Minh T tham gia đặt tụ. Lâm Hoàng P thì hùn tiền và giúp sức chia bài cho Lâm Thị Thanh T và Nguyễn Thị T, mỗi ván Lâm Hoàng P đều hùn với Lâm Thị Thanh T và Nguyễn Thị T 100.000 đồng. Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Đặng Tuyết L, Nguyễn Hữu K và Nguyễn Thị D tham gia ké tụ. Ngô Văn T không tham đặt tụ hay ké tụ mà bắt tụ cái đá ăn tiền với tụ của Đặng Thị Ngọc H. Đến khoảng 21 giờ ngày 18/3/2017, khi Lâm Hoàng P đang làm cái chuẩn bị chia bài cho những người khác tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền thì bị Công an ập vào bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 6.800.000 đồng, 04 bộ bài tây, 01 chiếc chiếu dùng để trải đánh bạc và đưa tất cả về trụ sở Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh điều tra theo thẩm quyền.

Tại thời điểm các bị cáo Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Lâm Hoàng P, Nguyễn Thị T bị bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ được số tiền trên chiếu bạc và trong người các con bạc được xác định là tiền dùng để đánh bạc tổng cộng là 8.225.000 đồng (tám triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Nguyễn Thị T, Lâm Hoàng P phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán về hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 248; các điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

- Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Thu N: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thị Thanh T: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Xử phạt bị cáo Lâm Hoàng P: 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Nguyễn Thị T, Lâm Hoàng P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo vì cho rằng bản thân phạm tội lần đầu, nhân thân chưa tiền án, tiền sự, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn hiện đang nuôi con nhỏ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Các bị cáo Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Nguyễn Thị T, Lâm Hoàng P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản án sơ thẩm đã nêu và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa kết luận về vụ án như sau: Bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng, tuy nhiên xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hành vi phạm tội của các bị cáo chưa đến mức cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Nguyễn Thị T, Lâm Hoàng P không có ý kiến bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Ngày 18/3/2017, lực lượng Công an bắt quả tang tại hẻm M, khu phố B, thị trấn NB, TP.Hồ Chí Minh, Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Lâm Hoàng P, Nguyễn Thị T, Đỗ Thị Thu T, Trần Thị Đ, Phùng Thị Thu T, Đặng Thị Ngọc H, Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Văn T, Ngô Văn T, Tạ Minh T, Nguyễn Đặng Tuyết L, Nguyễn Hữu K, Nguyễn Thị D có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài bửu thắng thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc 6.800.000 đồng. Ngoài ra, còn thu giữ số tiền được xác định là dùng vào việc đánh bạc tổng cộng hai khoản là 8.225.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, điểm đánh bạc trên là do Đỗ Thị Thu N cung cấp bài tây, chiếu làm nơi tổ chức cho những người khác đánh bạc để thu tiền xâu được khoảng 10 ngày, riêng ngày 18/3/2017 Đỗ Thị Thu N đã lấy tiền xâu được 25.000 đồng. Ngoài việc tổ chức đánh bạc thu tiền xâu thì Đỗ Thị Thu N còn trực tiếp tham gia đánh bạc. Khi bị bắt quả tang thì tại sòng bạc này Lâm Thị Thanh T, Nguyễn Thị T luân phiên nhau làm cái, Lâm Hoàng P hùn tiền làm nhà cái và giúp sức chia bài cho Lâm Thị Thanh T và Nguyễn Thị T. Như vậy, Đỗ Thị Thu N đã có hành vi tổ chức cho người khác đến đánh bạc và số người tham gia đánh bạc là trên 10 người trong cùng một lúc, số tiền thu trên chiếu bạc là trên 5.000.000 đồng. Căn cứ vào biên bản phạm tội quả tang về số người tham gia đánh bạc, số tiền thu giữ trên chiếu bạc, hành vi Đỗ Thị Thu N có dấu hiệu phạm vào một tội phạm khác. Tuy nhiên, bản án sơ thẩm nhận định địa điểm sử dụng tổ chức đánh bạc không thuộc quyền quản lý, sử dụng của bị cáo Đỗ Thị Thu N nên nhận định và xét xử Đỗ Thị Thu N đồng phạm về tội "Đánh bạc" là chưa chính xác. Mặt khác, khi bị bắt quả tang thì trên chiếu bạc thu giữ là 6.800.000 đồng và trên 10 đối tượng đang trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng Kết luận điều tra, Cáo trạng cũng như Bản án sơ thẩm đều nhận định hành vi của các đối tượng tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên không cấu thành tội "Đánh bạc", nhận định này chưa được quá trình điều tra làm rõ. Căn cứ vào hướng dẫn tại Khoản 3 điểm a Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán quy định về tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc thu giữ tại chiếu bạc đồng thời tại Khoản 4 điểm a của Nghị quyết này cũng đã có hướng dẫn nhiều người cùng tham gia đánh bạc cùng với nhau thì việc xác định tiền, giá trị hiện vật dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền, giá trị hiện vật của những người cùng đánh bạc được hướng dẫn tại Khoản 3 Nghị quyết này. Đối chiếu với cấu thành cơ bản tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì cũng không có thay đổi gì. Do việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ nên có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và người phạm tội nên cấp phúc thẩm thấy rằng cần hủy Bản án sơ thẩm để giải quyết lại từ giai đoạn điều tra.

Do hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại nên không xem xét các yêu cầu kháng cáo của các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HSST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh đã xét xử đối với các bị cáo Đỗ Thị Thu N, Lâm Thị Thanh T, Lâm Hoàng P, Nguyễn Thị T để điều tra lại.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh để giải quyết theo thủ tục chung.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Phòng PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (4)
- Sở Tư pháp TP.HCM (1)
- TAND huyện Nhà Bè; (1)
- VKSND huyện Nhà Bè; (1)
- Chi Cục THA huyện Nhà Bè; (1)
- Công an huyện Nhà Bè; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (4)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (35) (15)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thanh Lâm